

UBND PHƯỜNG PHÚ THỦY
TRƯỜNG TH PHÚ HẢI 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46 / KH-PH2

Phú Thủy, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH **Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030**

I. TỔNG QUAN VỀ TRƯỜNG

Trường Tiểu học Phú Hải 2 được thành lập ngày 13 tháng 8 năm 2002 theo Quyết định số 1603/QĐ/UBPT của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết (cũ).

Ngày 01/7/2025 thực hiện sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, trường TH Phú Hải 2 được chuyển giao về UBND phường Phú Thủy (mới) quản lý theo quyết định số 4893/ QĐ- UBND ngày 27/6/2025 của UBND phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng.

Trường có tổng diện tích đất diện tích 3.674,6 m². Trường có 18 phòng học, các phòng làm việc kiên cố, 01 bếp ăn bán trú; có các phòng bộ môn, có 01 phòng Tin học với 28 bộ máy vi tính phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh. Tọa lạc tại số 10- 11A Ung Chiêm, Phường Phú Thủy- Lâm Đồng. Hằng năm, nhà trường đón nhận học sinh thuộc khu phố 1,2,3 của phường Phú Hải (cũ), nay là phường Phú Thủy tỉnh Lâm Đồng.

Trong những năm qua, thầy và trò của nhà trường đã không ngừng phấn đấu, vượt qua những khó khăn để giữ vững và xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số đòi hỏi cần có con người sáng tạo, năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu quê hương.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội khóa 14;

- Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

- Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông ...;

- Căn cứ thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông...;

Căn cứ nghị quyết số 01- NQ/ĐH ngày 25/7/2025 của Đảng bộ phường Phú Thủy;

Trường Tiểu học Phú Hải 2 xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học Phú Hải 2 giai đoạn 2025 đến 2030 ”.

2. Cơ sở thực tiễn

Về cơ sở vật chất trường lớp - học sinh: (thời điểm năm học 2025-2026)

Trường với tổng diện tích đất sử dụng là 3.674,6 m², với 01 điểm trường (khu A và khu B).

2.1. Học sinh:

Trường có 16 lớp với 542 học sinh. Cụ thể:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
1	3	111
2	4	126
3	3	101
4	3	108
5	3	96
Tổng	16	542

2.2. Đội ngũ VCQL, giáo viên và nhân viên.

Thông tin	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	ĐV	Trình độ			
					TS	ĐH	CD	TC
Hiệu trưởng	1	1		1		1		
PHT	1	1		1		1		
GV tiểu học	19	15	4	9		16	2	1
GV Thể dục	1		1		1			
GV AN								
GV MT								
GV T.Anh	3		3			3		
GV Tin học	1		1			1		
Thư viện, TB	1	1		1			1	
Kế toán	1	1				1		
Văn thư	1		1					1
NV Y tế								
Khác	2		2					
Cộng	31	19	12	12	1	23	3	2

*** Cơ cấu tổ chức:**

- Chi bộ Đảng: 12 đồng chí
- Ban giám hiệu: 02 đồng chí
- Các tổ chuyên môn: 02 tổ chuyên môn
 - + Tổ chuyên môn khối 1-2-3: 13 đồng chí
 - + Tổ chuyên môn khối 4-5: 11 đồng chí
- Tổ Văn phòng: 05 đồng chí (2 hợp đồng: tạp vụ, Bảo vệ)
- Trường có Hội đồng trường và các hội đồng **tu vấn** theo Điều lệ trường tiểu học.

Nhà trường là cơ sở giáo dục đảm bảo các yêu cầu, mục tiêu dạy và học, là địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân địa phương. Đội ngũ VCQL, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá tốt, đáp ứng với nhu cầu đổi mới và hội nhập. Hiện nay, nhà trường đang thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa theo CT 2018. Để tiếp nối và phát huy kết quả đạt được trong giai

đoạn trước, nhà trường cần phải xây dựng được kế hoạch chiến lược phát triển trong giai đoạn tới.

Kế hoạch phát triển nhà trường nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho hoạt động của Hội đồng trường và của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Phú Hải 2 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông, cùng các trường Tiểu học trên địa bàn xây dựng ngành giáo dục của phường phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế, chuyển đổi số.

2.3. Cơ sở vật chất:

STT	Các hạng mục	Tiêu chuẩn tối thiểu	Tiêu chuẩn mức độ 1	Tiêu chuẩn mức độ 2	Số lượng- Diện tích m ²	Ghi chú
1	Phòng hành chính quản trị					
1.1	Phòng Hiệu trưởng	có phòng làm việc và đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành;	có phòng làm việc riêng		20.79	
1.2	Phòng Phó Hiệu trưởng	có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định	có phòng làm việc riêng		20.79	
1.3	Văn phòng	có 01 phòng; có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định			22.77	
1.4	Phòng bảo vệ	có 01 phòng; đặt ở gần lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi;			12.54	
1.5	Khu vệ sinh giáo viên, nhân viên	phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt			11.61	
1.6	Khu để xe của giáo viên, nhân viên	có mái che và đủ chỗ cho giáo viên, nhân viên của trường.			48.96	
1.7	<i>Phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể</i>	/	có 01 phòng, trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định		42	

2	Khối phòng học tập					
2.1	Phòng học	Mỗi lớp/phòng, có thể hs nghỉ trưa, có đèn quạt, tủ, bàn ghế, bảng			42	
2.2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	01 phòng			42	
2.3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	01 phòng			60	
2.4	Phòng học bộ môn Tin học	01 phòng			60	
2.5	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	01 phòng			42	
3	Khối phòng hỗ trợ học tập					
3.1	Thư viện	Tiêu chuẩn CSVC MĐ 1 theo qui định tiêu chuẩn thư viện	Tiêu chuẩn CSVC MĐ 2 theo qui định tiêu chuẩn thư viện (35 chỗ cho hs, 20 chỗ cho gv)		105	
3.2	Phòng thiết bị giáo dục	Có giá, kệ tủ đựng và bảo quản thiết bị dạy học			42	
3.3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa	1			9	

	nhập					
3.4	Phòng Đội Thiếu niên	Trang bị đủ thiết bị, có thể kết hợp với phòng truyền thống	/	Phòng Đội Thiếu niên Phòng truyền thống phải bố trí riêng	42	
3.5	Phòng truyền thống	có thể kết hợp với phòng Đội				
4	Khối phụ trợ					
4.1	Phòng họp	có 01 phòng, trang bị các thiết bị theo quy định hiện hành; sử dụng làm nơi sinh hoạt chung và làm việc của giáo viên ngoài giờ dạy			42	
4.2	Phòng Y tế trường học	có 01 phòng; có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh			9	
4.3	Nhà kho	có 01 phòng; nơi để dụng cụ chung và học phẩm của trường			12	
4.4	Phòng nghỉ giáo viên	/	Có 01 phòng		42	
4.5	khu vệ sinh hs	Bố trí nam, nữ riêng	khu vệ sinh riêng cho mỗi tầng nhà, mỗi dãy phòng học		50	
4.6	Phòng giáo viên	/	/	sử dụng làm nơi làm việc của giáo viên ngoài giờ dạy		
5	Khu sân chơi, thể					

	dục thể thao					
5.1	Sân trường	sân bằng phẳng, có cây xanh bóng mát			1000	
5.2	Sân thể dục thể thao	An toàn, có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.		sân tập thể dục thể thao riêng cho từng môn	1000	
5.3	Nhà đa năng	/	/			
6	Khối phục vụ sinh hoạt					
6.1	Nhà bếp	độc lập với khối phòng học tập và hỗ trợ học tập; đây chuyên hoạt động một chiều, hợp vệ sinh			150	
6.2	Kho bếp	1			10.8	

2.4: Thiết bị dạy học:

- Năm học 2021: Sở giáo dục cấp 02 ti vi, danh mục thiết bị lớp 1 khác: loa, đàn

...

- Năm học 2022:

Ngân sách cấp kinh phí, Nhà trường mua sắm thiết bị lớp 2 với tổng số tiền là 95.637.000 đồng

- Năm 2023:

Ngân sách cấp kinh phí, Nhà trường mua sắm thiết bị lớp 3 với tổng số tiền là 133.018.300 đồng.

- Năm 2024- 2025: được PGD cấp 03 máy chiếu, 01 ti vi và các thiết bị khác.

III. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG

1. Môi trường bên trong

a. Điểm mạnh

- Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn có kế hoạch cụ thể. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá thực chất. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế

hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng của giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- + Hàng năm, VCQL, GV được xếp loại chuẩn HT, chuẩn nghề nghiệp GV từ đạt trở lên là 100%, trong đó trên 60% xếp loại khá.

- + Số GV đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp (5 năm gần đây):

Cấp thành phố: 03

Cấp tỉnh: 01.

- + Hàng năm, các VCQL, GV đều được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng với nhu cầu đổi mới.

- Nhà trường có đội ngũ giáo viên cơ bản đủ về số lượng, đảm bảo về trình độ đào tạo, phẩm chất đạo đức tốt, luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Chấp hành quy chế chuyên môn, năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm lấy học sinh làm trung tâm và phát huy tối đa sự sáng tạo của người học.

- Học sinh ngoan, lễ phép. Chất lượng khối 3,4,5 duy trì và ổn định. Đặc biệt tỉ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện của nhà trường có nhiều chuyển biến tích cực.

- Cơ sở vật chất khang trang, thoáng mát. Thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy và học tối thiểu của giáo viên, học sinh. Hệ thống thông tin tạm ổn định, trường có nối mạng Internet ở các tầng phòng học.

b. Mặt còn hạn chế

- Chưa có giáo viên chuyên môn âm nhạc- mỹ thuật; Việc đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên chưa linh hoạt, việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hơi chậm.

- Một số cha mẹ học sinh ít quan tâm đến việc học của con em cũng như công tác phối hợp, đa phần giao cho nhà trường. Số trẻ vào lớp 1 không ổn định, một số em ở nơi khác chuyển đến nên ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh kéo dài.

- Một số HS chưa tích cực tự giác trong học tập. Còn một số học sinh tiếp thu bài còn hạn chế nên chưa hoàn thành chương trình lớp học (khối 1,2). Chất lượng đã có nhiều chuyển biến song vẫn còn ở mức khiêm tốn so với mặt bằng chung của toàn phường.

- Thiết bị dạy học đã đáp ứng nhu cầu tối thiểu tuy nhiên có 02 ti vi bị hư. Thiết bị dạy học hiện đại để hỗ trợ nhu cầu giảng dạy còn hạn chế (thiếu 02 ti vi lớp 5)

2. Môi trường bên ngoài

a. Thời cơ

- **Nhà trường được** sự quan tâm của Đảng uỷ, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, sự quan tâm phối kết hợp của cha mẹ học sinh, sự tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đảng uỷ, UBND phường, các đoàn thể của địa phương rất quan tâm đến công tác giáo dục trong nhà trường.

- Cha mẹ học sinh có niềm tin đối với sự nghiệp giáo dục, đại đa số các gia đình đều xác định đầu tư cho con em học hành, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục là đầu tư cho sự phát triển, cho tương lai của con em. Các bậc cha mẹ học sinh luôn đồng thuận và ủng hộ.

- Cơ sở vật chất được đầu tư xây mới (năm 2022). Đa số đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn và đạt trình độ chuẩn.

- Theo Luật GD 2019 đã nâng chuẩn trình độ đào tạo của GV tiểu học lên trình độ đại học, các chính sách giúp GV đang công tác có điều kiện thuận lợi để nâng cao trình độ.

b. Thách thức

- Yêu cầu của xã hội và cha mẹ học sinh ngày càng cao đối với chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục của hs trong thời kỳ hội nhập, chuyển đổi số.

- Sự đổi mới chương trình, sách giáo khoa, việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, dạy và học vừa là cơ hội cũng là thách thức đối với đội ngũ VCQL, giáo viên, đòi hỏi mọi người phải sáng tạo, chủ động trong công việc, nhưng một số giáo viên khả năng tiếp cận **và đổi mới trong công tác giáo dục còn chậm**. Chất lượng đội ngũ VC quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đời sống của một số gia đình hs còn khó khăn, cha mẹ bận đi làm, ít có điều kiện quan tâm tới việc chăm sóc và việc học hành của con cái.

c. Các vấn đề ưu tiên

- Đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ VC quản lý và giáo viên, tăng cường bồi dưỡng và nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên đổi mới phương pháp theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong quản

lý và dạy học; đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Chất lượng giáo dục học sinh có sự chuyển biến, đặc biệt là rèn kỹ năng sống, tạo nhiều sân chơi, hoạt động trải nghiệm để phát triển năng lực- phẩm chất học sinh.

- Phát triển văn hóa nhà trường để tạo ra môi trường thuận lợi hỗ trợ việc dạy và học.

- Bảo quản tốt cơ sở vật chất, thiết bị hiện có: các phòng học, các phòng chức năng, phòng học bộ môn, ...

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sự mạng

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện thân thiện, có nền nếp, kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực- phẩm chất của bản thân.

2. Tầm nhìn

Là một ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lượng đảm bảo, là nơi các bậc cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để gửi gắm con em mình học tập và rèn luyện. Học sinh có kiến thức và các kỹ năng sống cơ bản. Hoàn thành các tiêu chuẩn xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng mức độ 2.

3. Giá trị

- Đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, nền nếp;
- Tính sáng tạo, đổi mới;
- Sự hợp tác, chia sẻ;
- Tinh thần trách nhiệm;
- Tính trung thực;
- Khát vọng vươn lên;
- Lòng nhân ái.

V. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục **thực hiện chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT** ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dạy học 02 buổi/ngày đối với 100% học sinh. Dạy học ngoại ngữ đối với 100% học sinh các lớp (02 tiết/tuần với học sinh lớp 1, 2; 04 tiết/tuần đối với lớp 3, 4, 5). Dạy tin học cho học sinh tất cả các lớp. Quan tâm kèm cặp học sinh giúp các em tiến bộ, hạn chế học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp, bỏ học; xây dựng phương pháp dạy học tích cực, học sinh học tập theo nhóm, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm để

giáo dục truyền thống, rèn luyện đạo đức lối sống, giáo dục năng lực phẩm chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với năng lực học sinh, luôn nêu cao ý thức và tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và hỗ trợ lẫn nhau trong việc phát triển năng lực chuyên môn, đạo đức nhà giáo. Ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong dạy học và quản lý.

- Xây dựng văn hóa nhà trường, môi trường sư phạm đoàn kết gắn bó, giữa các thành viên trong nhà trường. Tạo môi trường học tập, rèn luyện theo hướng giáo dục toàn diện và bền vững, xây dựng nhà trường, có được niềm tin của địa phương, được cha mẹ học sinh tin yêu và tín nhiệm.

2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì sĩ số 100% cho đến năm 2030.
- Chất lượng học tập của học sinh:
 - + Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học: 100% từ năm 2025-2030.
 - + Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 97- 99 % đến năm 2030.
 - + Học sinh Hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 55% - 60% đến năm 2030.
- Trường giữ vững danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” đến năm 2030.
- Giữ vững công nhận “Đơn vị văn hóa”; “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” liên tục đến năm 2030.
- Có giáo viên dạy giỏi cấp Phường và có giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 20% hàng năm.
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 10% đến năm 2030.
- Xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20% hàng năm. Không có viên chức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.
- Đánh giá xếp loại **chuẩn** nghề nghiệp hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, GV từ đạt trở lên là 100%, trong đó trên 60% xếp loại khá.
- 100% giáo viên, nhân viên ứng dụng CNTT đến năm 2030.
- Phân đấu Đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2026.

VI. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Đổi mới phương pháp dạy học (PPDH)

- Chỉ đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực của học sinh, dạy học theo hướng cá thể hóa từng đối tượng học sinh. Tổ chức cho học sinh học tập theo nhóm, tập cho hs biết cách tự học bài ở nhà.

- Huy động nguồn lực, hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH, thực hiện tốt nội dung chương trình giáo dục 2018, tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

2. Phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá, tốt; có đạo đức tốt, tận tụy, yêu nghề, mến trẻ. Nâng cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng, phát triển năng lực của giáo viên, nhân viên.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ, mỗi thành viên trong đơn vị đều có ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển; xây dựng mối quan hệ thân thiện trong nhà trường: Viên chức quản lý- các đoàn thể; Viên chức quản lý - Giáo viên; Giáo viên - Giáo viên; Giáo viên - Học sinh; Học sinh - Học sinh; Tập thể sư phạm – Cha mẹ học sinh,...

3. Xây dựng cơ sở vật chất

- Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường, xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ phục vụ cho việc dạy và học.

- Rà soát, bảo quản, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị được cấp, đảm bảo đạt tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

4. Nguồn lực tài chính

- Xây dựng và thực hiện công khai minh bạch Quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2025-2030.

- Huy động nguồn lực từ bên ngoài nhà trường: các mạnh thường quân, các tổ chức, cá nhân hảo tâm, Ban đại diện CMHS,...

- Sử dụng tiết kiệm có hiệu quả các nguồn về tài chính.

5. Hệ thống thông tin

- Xây dựng và sử dụng hiệu quả việc kết nối internet, đảm bảo thông suốt hệ thống máy tính trong nhà trường.

- Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, dạy và học; ứng dụng phần mềm quản lý vnedu, quản lý cán bộ ...

6. Quan hệ với cộng đồng

- Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của đảng ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể, nhân dân ở địa phương.

- Tổ chức cho giáo viên và học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội của địa phương, của ngành.

7. Lãnh đạo và quản lí

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực lãnh đạo và năng lực quản lí của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng để đổi mới, phát triển nhà trường.

- Hướng dẫn cho người đứng đầu các bộ phận, các đoàn thể, tổ khối trường chuyên môn, đội ngũ trong nhà trường hiểu biết và thống nhất yêu cầu để phát triển.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức

- Hình thành đầy đủ lực lượng nòng cốt trong lãnh đạo nhà trường, gồm viên chức quản lý, các tổ chức đoàn thể, tổ trưởng, tổ phó ổn định đến năm 2030.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên – nhân viên ổn định lâu dài (2025-2030)

2. Chỉ đạo thực hiện

- Tuyên truyền phổ biến sâu rộng đến viên chức quản lí, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh về Kế hoạch chiến lược của nhà trường, trong đó chú ý đến sứ mạng, tầm nhìn và các giá trị cơ bản của nhà trường; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển, việc phát triển đội ngũ nhà trường, việc đổi mới phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục hướng tới Đức – Trí - Thể - Mỹ,... hoạt động ngoài giờ lên lớp chú ý đến giáo dục kĩ năng sống.

- Xây dựng Kế hoạch năm học, tháng, tuần cụ thể, đảm bảo thực hiện kịp thời các Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt các chỉ đạo của Bộ, Sở GD&ĐT.

- Phân công nhiệm vụ từng thành viên cụ thể, rõ ràng, phù hợp năng lực, sở trường; công khai, minh bạch hướng đến việc phát huy năng lực, tạo động lực làm việc cho đội ngũ. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ hỗ trợ cho các hoạt động của nhà trường.

3. Tiêu chí đánh giá

- Đánh giá giờ dạy của giáo viên theo tinh thần đổi mới phương pháp, các tiêu chí đánh giá hoạt động sư phạm của nhà giáo phải thực hiện theo đúng quy định, chú ý đến việc tư vấn, thúc đẩy để phát triển.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá xếp loại học sinh tiểu học theo Thông tư 27 của Bộ giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoài giờ lên lớp và giáo dục kỹ năng sống.

- Khuyến khích giáo viên, nhân viên đăng kí và viết sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trong giáo dục.

- Thực hiện đánh giá xếp loại viên chức hàng năm đúng theo quy định, có chú ý đến sự cống hiến xây dựng nhà trường và thực hiện đổi mới các hoạt động chuyên môn, đồng thời đánh giá cả về việc tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện các chỉ số, tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT ban hành,

4. Hệ thống thông tin phản hồi

- Giáo viên lắng nghe ý kiến phản hồi của học sinh để tự kiểm tra đối chiếu lại quá trình dạy học của mình, kết hợp các hình thức và phương pháp đánh giá, trong giờ chính khóa, ngoài giờ lên lớp, thông qua sản phẩm hoặc báo cáo, kết hợp giữa trực nghiệm khách quan với tự luận, kiểm tra cá nhân và kiểm tra theo nhóm, thể hiện cách hiểu, các kiến thức về bài học của mình qua tiểu phẩm, tranh ảnh,...

- Thu thập thông tin phản hồi từ cha mẹ học sinh – học sinh để đánh giá thực chất các hoạt động của nhà trường qua đánh giá việc dạy và học, hoạt động ngoài giờ lên lớp, qua phản ánh của học sinh với giáo viên chủ nhiệm, qua phản ánh của Đoàn, Đội,...

- Thu thập thông tin phản hồi từ phía cha mẹ học sinh qua các cuộc họp cha mẹ học sinh của trường, của lớp đầu năm, giữa năm và cuối năm học; qua mối quan hệ giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh lớp, giữa viên chức quản lý với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường...

- Thu thập thông tin phản hồi từ phía đội ngũ nhà trường, qua các phiên họp, họp thư góp ý, qua hội nghị, qua đại diện các bộ phận, các khối chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, các phiên họp liên tịch hàng tháng của nhà trường.

5. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá hoạt động đổi mới dạy học của giáo viên, học sinh theo quy định kiểm tra, đánh giá xếp loại của Bộ GD&ĐT quy định.

- Đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ theo tiêu chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT về cơ sở vật chất trường phổ thông.

- Đánh giá hoạt động hướng tới học sinh, chất lượng học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Đánh giá xếp loại viên chức hàng năm theo quy định của Bộ Nội vụ và Bộ GD&ĐT.

- Đánh giá xếp loại thi đua theo thang điểm thi đua đã quy định đối với đội ngũ trong nhà trường, chú ý đến những nỗ lực vượt bậc của cá nhân, tổ khối, các bộ phận trong nhà trường phù hợp đặc điểm nhà trường.

- Đánh giá kết quả hoạt động giáo dục qua việc sơ kết từng học kì, tổng kết cuối năm học.

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu, hoàn thành báo cáo tự đánh giá. Tìm minh chứng và lưu trữ khoa học theo quy định của Bộ GD&ĐT về quy trình và chu kì kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Đánh giá kết quả hoạt động của Kế hoạch chiến lược theo yêu cầu tổng hợp hàng năm và kết quả cuối cùng của Kế hoạch chiến lược vào cuối năm 2030.

- Các hình thức đánh giá, nội dung đánh giá đều theo phương thức tự đánh giá, kết hợp với sự đánh giá của tập thể. Trên cơ sở công khai dân chủ, đảm bảo quy chế tập trung dân chủ chính xác, công bằng và kịp thời điều chỉnh bổ sung, đánh giá phải mang tính xây dựng nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng giáo dục.

VIII. KẾT LUẬN

Trên cơ sở thực tiễn của nhà trường, để thực hiện đầy đủ các mục tiêu, hoàn thành kế hoạch chiến lược 2025-2030 đề nghị mỗi thành viên trong đơn vị cần ra sức phấn đấu nhiều hơn nữa để góp phần nâng cao chất lượng, tạo sự tin yêu của cha mẹ học sinh, thúc đẩy giáo dục địa phương phát triển, nâng cao trình độ dân trí.

Trên đây là kế hoạch bổ sung Chiến lược phát triển Trường Tiểu học Phú Hải 2 giai đoạn 2025 – 2030, kế hoạch này được phổ biến đến VC quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường.

Kính đề nghị UBND phường tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch chiến lược phát triển. Các bậc cha mẹ học sinh phối kết hợp chặt chẽ và tạo điều kiện tốt nhất thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- UBND phường;
- Ban đại diện CMHS;
- Tổ chuyên môn;
- Niêm yết công khai;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Liễu

